

MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MINH HỌA
MÔN NGỮ VĂN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

T T	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	4	0	4	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			20	5	20	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			25		35%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian - truyền thuyết	Nhận biết: - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện truyền thuyết; chi tiết tiêu biểu, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Xác định được từ láy có trong ngữ liệu. Thông hiểu: - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ. Vận dụng: - Rút ra được bài học từ văn bản. - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng của văn bản.	4 TN	4TN	2TL	
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				4 TN	4TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				25%	35%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CON RỒNG CHÁU TIÊN

Ngày xưa, ở miền đất Lạc Việt, cứ như bây giờ là Bắc Bộ nước ta, có một vị thần thuộc nòi rồng, con trai thần Long nữ, tên là Lạc Long Quân. Thần mình rồng, thường ở dưới nước, thỉnh thoảng lên sống trên cạn, sức khỏe vô địch, có nhiều phép lạ.

Thần giúp nhân dân diệt trừ Ngư tinh, Hồ tinh, Mộc tinh là những loài yêu quái bấy lâu làm hại dân lành. Thần dạy dân cách trồng trọt, chăn nuôi và cách ăn ở. Xong việc, thần thường về thủy cung ^[1] với mẹ, khi có việc cần, thần mới hiện lên.

Bấy giờ, ở vùng núi cao phương Bắc, có nàng Âu Cơ thuộc dòng họ Thần Nông, xinh đẹp tuyệt trần, nghe tiếng vùng đất Lạc có nhiều hoa thơm cỏ lạ, bèn tìm đến thăm. Âu Cơ và Lạc Long Quân gặp nhau, đem lòng yêu thương, rồi trở thành vợ chồng, cùng nhau chung sống trên cạn ở điện Long Tráng.

Ít lâu sau, Âu Cơ có mang đến kì sinh nở. Chuyện thật lạ, nàng sinh ra một cái bọc trăm trứng nở ra một trăm con trai, con nào con ấy hồng hào, đẹp đẽ lạ thường. Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô ^[2], khỏe mạnh như thần.

Thế rồi một hôm, Lạc Long Quân vốn quen ở nước, cảm thấy mình không thể sống mãi trên cạn được, đành từ biệt Âu Cơ và đàn con để trở về thủy cung với mẹ. Âu Cơ ở lại một mình nuôi đàn con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi. Cuối cùng nàng gọi chồng lên và than thở:

- Sao chàng bỏ thiếp ^[3] mà đi, không cùng thiếp nuôi đàn con nhỏ?

Lạc Long Quân nói:

- Ta vốn nòi rồng ở miền nước thẳm, nàng là dòng tiên ở chốn non cao. Kẻ ở cạn, người ở nước, tính tình tập quán ^[4] khác nhau, khó mà ăn ở cùng nhau một nơi lâu dài được. Nay ta đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau cai quản các phương. Kẻ miền núi, người miền biển, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn.

Âu Cơ và trăm con nghe theo, rồi cùng chia tay nhau lên đường.

Người con trưởng được tôn lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ^[5] ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang. Triều đình có tướng văn, tướng võ, con trai vua gọi là quan lang, con gái vua gọi là mị nương, khi cha chết thì được truyền ngôi cho con trưởng, mười mấy đời truyền nối ngôi vua đều lấy danh hiệu Hùng Vương, không hề thay đổi.

Cũng bởi sự tích này mà về sau, người Việt Nam ta - con cháu vua Hùng, thường nhắc đến nguồn gốc của mình là con Rồng cháu Tiên.

Truyện “ Con Rồng cháu Tiên” – *TruyenDanGian.Com*

(Theo Nguyễn Đồng Chi Nguồn: Văn 6, tập 1, trang 6, NXB Giáo dục – 1989)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Truyện *Con Rồng cháu Tiên* thuộc thể loại nào? (nhận biết)

- A. Truyện cổ tích
- B. Truyện đồng thoại
- C. Truyện truyền thuyết
- D. Thần thoại.

Câu 2. Câu “Sao chàng bỏ thiếp mà đi, không cùng thiếp nuôi đàn con nhỏ ?” là lời của ai ? (nhận biết)

- A. Lời của Ngư Tinh
- B. Lời của Âu Cơ.
- C. Lời của Lạc Long Quân
- D. Lời của vua Hùng

Câu 3. Xác định từ láy có trong câu sau: (nhận biết)

“Chuyện thật lạ, nàng sinh ra một cái bọc trăm trứng nở ra một trăm con trai, con nào con ấy hồng hào, đẹp đẽ lạ thường”.

- A. Con trai
- B. Trăm trứng
- C. Hồng hào
- D. Thật lạ

Câu 4. Âu Cơ và Lạc Long Quân sinh được bao nhiêu con? (nhận biết)

- A. Một trăm
- B. Hai trăm
- C. Ba trăm
- D. Bốn trăm

Câu 5. Vì sao Âu Cơ và Lạc Long Quân quyết định chia con? (thông hiểu)

- A. Vì các con đã lớn
- B. Vì mục đích mở rộng bờ cõi
- C. Vì muốn chống giặc ngoại xâm
- D. Vì các con muốn tự lập

Câu 6. Ý nghĩa nổi bật nhất của hình tượng “ bọc trăm trứng” trong truyện? (thông hiểu)

- A. Tình yêu nước và lòng tự hào dân tộc

- B. Ca ngợi sự hình thành của nhà nước Văn Lang
- C. Giải thích sự ra đời của các dân tộc Việt Nam
- D. Mọi người dân Việt Nam phải yêu thương nhau như anh em

Câu 7. Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Con Rồng cháu Tiên* ? (thông hiểu)

- A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên
- B. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt
- C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ
- D. Giải thích nguồn gốc các dân tộc Việt Nam

Câu 8. Chi tiết “...đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khô ngo, khỏe mạnh như thần” thể hiện đặc trưng gì của thể loại trên? (thông hiểu)

- A. Yếu tố tưởng tượng kì ảo
- B. Yếu tố lịch sử
- C. Yếu tố gây cười
- D. Yếu tố bất ngờ

Câu 9. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm ?

Câu 10. Theo em, học sinh cần phải làm gì để thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước” ?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Kể một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	A	0,5
	5	B	0,5
	6	D	0,5
	7	D	0,5
	8	A	0,5
	9	Gợi ý: -Tình yêu quê hương, đất nước. -Tinh thần đoàn kết. -Tự hào, suy tôn về nguồn gốc cao quý của dân tộc.	1,0
	10	Ra sức học tập, rèn luyện đạo đức/làm theo năm điều Bác dạy để sau này trở người có đủ phẩm chất và năng lực góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc. (Chấp nhận cách diễn đạt tương đồng)	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Kể một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.</i>	0,25
		<i>c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ của bản thân. HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:</i>	
		- Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu được trải nghiệm. - Các sự kiện chính: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Cảm xúc/bài học qua trải nghiệm. - Dùng từ đặt câu để tạo lập văn bản.	2,5
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0,5

